TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 33/2026/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 90; Điều 91; Điều 95; Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 460/2025/TLST- DS ngày 19 tháng 11 năm 2025 về "TrAh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ trụ sở: Tòa VPBAk Tower, Số 89, Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q- Chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

+ Ông Nguyễn Thành H- Trưởng bộ phận xử lý nợ

+ Bà Đỗ Thị Thu H- Chuyên viên xử lý nợ

+ Ông Lưu Văn T- Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ liên hệ: Tòa nhà Việt Hải, 78 Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

* ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 09/11/1989

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc thanh toán nợ:

Ah Nguyễn Hoàng A có trách nhiệm trả cho VPBAk tổng số tiền tạm tính tạm tính đến ngày 03/02/2026 là: 822.963.632 đồng (tám trăm hai mươi hai triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 321.819.751 đồng (ba trăm hai mươi mốt triệu tám trăm mười chín nghìn bẩy trăm lăm mươi mốt đồng); Nợ lãi là: 501.143.881 đồng (năm trăm linh một triệu một trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm tám mươi mốt đồng) theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ thẻ ngân hàng điện tử nagyf 16/9/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thAh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 22/10/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thAh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 03/01/2020; Hợp đồng cho vay số LD2103501218 ngày 04/02/2021.

Kể từ ngày 04/02/2026 Ah Nguyễn Hoàng A còn phải tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thAh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thAh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2.2 Về thời hạn thAh toán: Chậm nhất đến ngày 03/3/2026 Ah Nguyễn Hoàng A phải thAh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên cho VPBAk.

2.3.Về án phí:

- Anh Nguyễn Hoàng A tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 18.344.454 đồng (mười tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm lăm mươi tư đồng).

- Hoàn trả VPBAk số tiền 16.845.000 đồng (mười sáu triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003053 ngày 05/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2-Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân